

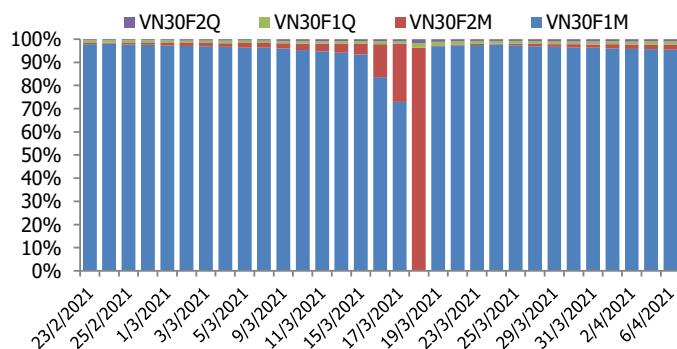
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	9	1252.10	28,700
VN30F2105	20/5/2021	44	1250.00	687
VN30F2109	16/9/2021	163	1250.50	454
VN30F2112	16/12/2021	254	1247.80	253

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực điều chỉnh giá tăng sau phiên tăng giá mạnh liền trước, khiến các HĐTL đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ, với mức giảm từ 1,6 đến 9,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở vẫn tăng 5,46 điểm. Do đó, basis các hợp đồng suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -3,26 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -5,36 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis chuyển trạng thái âm từ 3,26 đến 7,56 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này có phần thận trọng.
- Thị trường chứng khoán trong nước vừa trải qua phiên giao dịch giằng co khi bên bán là người chủ động hơn ở vùng giá cao, còn bên mua cũng tranh gom vị thế trong các nhịp điều chỉnh. Điểm tích cực là bên mua vẫn đang là người chi phối xu hướng trong ngắn hạn nên áp lực điều chỉnh không đáng lo ngại. Trong ngắn hạn, sự chững lại là tín hiệu cần thiết để thị trường nạp thêm năng lượng và những điều chỉnh nếu có xảy ra thì mức độ cũng không lớn như những giai đoạn trước, vì mặt bằng dòng tiền hiện tại đã được nâng lên một mức cao hơn. Về kỹ thuật, sau 8 phiên tăng điểm liên tiếp khả năng thị trường sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh ngắn, vùng hỗ trợ của chỉ số VN30 tại 1246-1250 điểm và kháng cự 1280-1285 điểm.
- Sự rung lắc của thị trường là diễn biến khó tránh khỏi sau giai đoạn tăng mạnh. Thị trường có thể đi vào trạng thái tích lũy ngắn hạn, với sự phân hóa của dòng tiền đầu cơ. Chiến lược giao dịch trong biên độ nhiều khả năng sẽ được phát huy. Cụ thể, vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên hơn trong phiên tới, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng hỗ trợ 1246-1250 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ được cân nhắc tới nếu giá hồi phục không vượt 1257-1260 điểm và gãy luôn khu vực hỗ trợ 1246 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên khi chỉ số vẫn duy trì xu thế tăng theo chart Daily. Cụ thể, canh Long nếu chỉ số có những nhịp retest lại các ngưỡng hỗ trợ 1249; 1246 và 1237 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1257; 1266 và 1270 điểm.

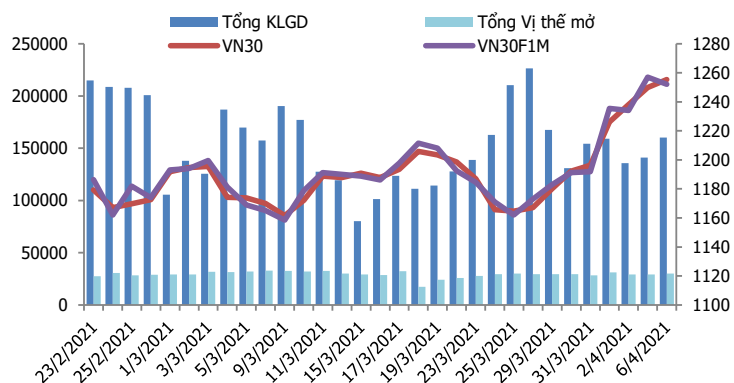
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét nắm giữ và canh Long thêm đối với HĐTL VN30F1M, vùng chốt lời kỳ vọng 1278-1291 điểm, stoploss nếu thủng 1245 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

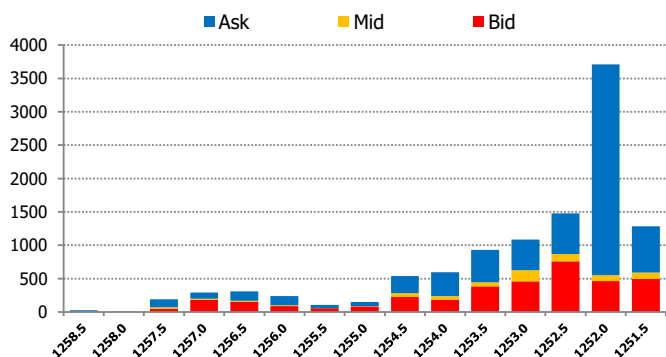
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1252.1	-0.39	159,608	13.5	28,700	3.1
VN30F2105	1250.0	-0.75	391	4.0	687	13.9
VN30F2109	1250.5	-0.13	119	-8.5	454	12.7
VN30F2112	1247.8	-0.30	44	-54.2	253	-4.5
Tổng			160,162	13.4	30,094	3.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



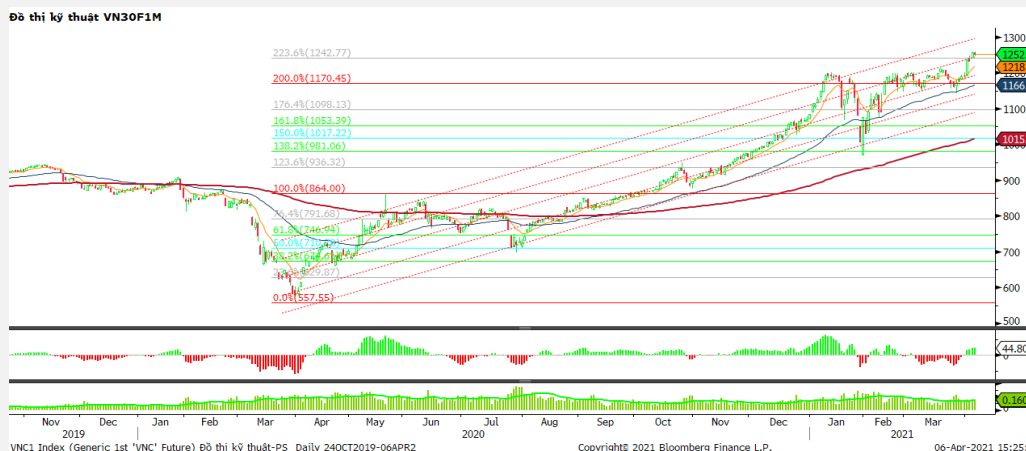
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Áp lực điều chỉnh gia tăng sau phiên tăng giá mạnh liền trước, khiến các HĐTL đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ, với mức giảm từ 1,6 đến 9,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở vẫn tăng 5,46 điểm. Do đó, basis các hợp đồng suy yếu so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 160.162 hợp đồng, tăng 13,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 159.608 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1255,76 điểm (cao hơn 3,66 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1257,32 điểm (+7,32 điểm), VN30F2106 là 1262,62 điểm (+12,12 điểm) và VN30F2109 là 1266,69 điểm (+18,89 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	NEUTRAL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1246-1249	1237-1242	1200-1225
Kháng cự	1254-1257	1266-1270	1303-1342

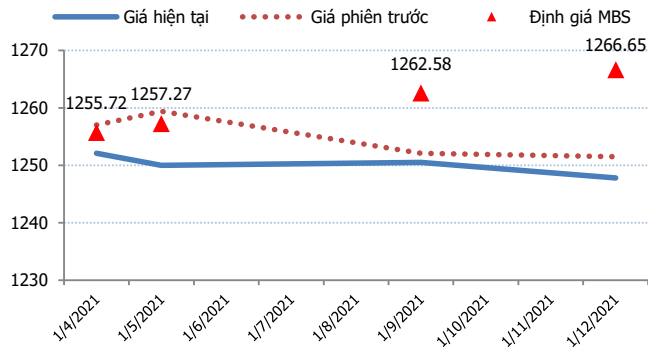
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	2.40	-4.5	-1.08
VN30F1Q - VN30F1M	-1.6	-4.90	3.3	-2.52
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	-7.30	7.8	-1.44
VN30F2Q - VN30F1M	-4.3	-5.50	1.2	-3.04
VN30F2Q - VN30F2M	-2.2	-7.90	5.7	-1.96
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.7	-0.60	-2.1	-0.52

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



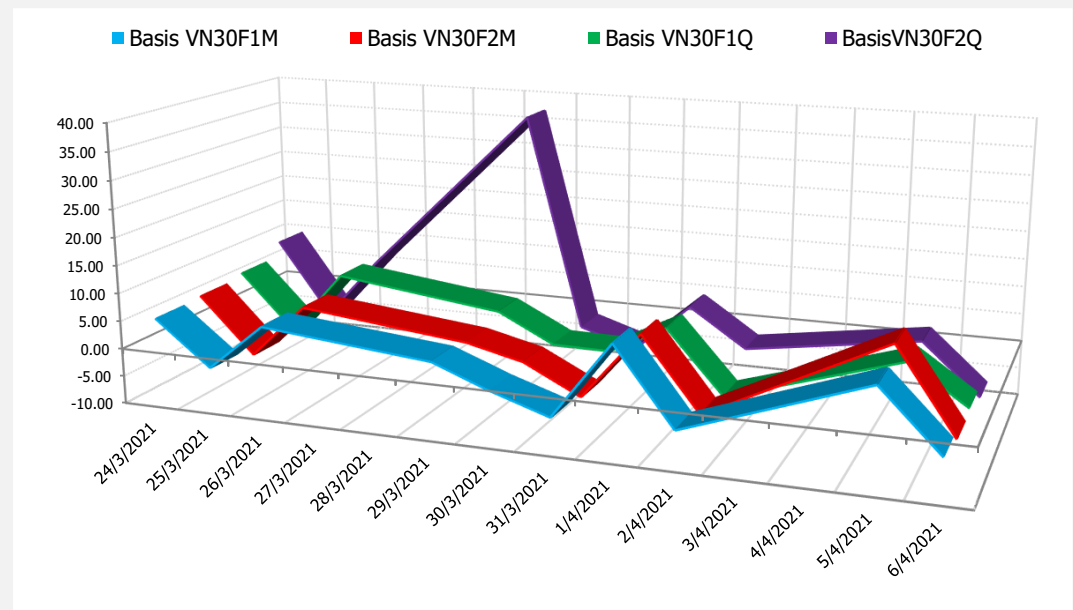
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực điều chỉnh giá tăng sau phiên tăng giá mạnh liền trước, khiến các HĐTL đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ, với mức giảm từ 1,6 đến 9,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở vẫn tăng 5,46 điểm. Do đó, basis các hợp đồng suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -3,26 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -5,36 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis chuyển trạng thái âm từ 3,26 đến 7,56 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này có phần thận trọng.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -4,3 điểm đến +0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) giảm xuống mức -2,1 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thể chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thể giao dịch spread mới phù hợp hơn.

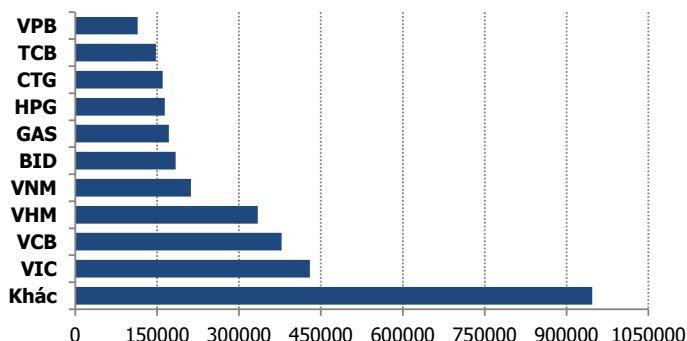
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



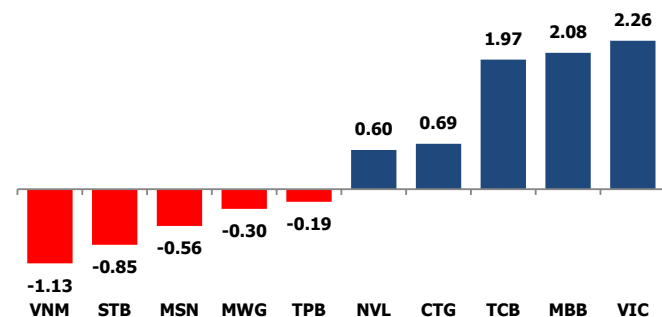
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1239.96	1255.36
Thay đổi	3.91	5.46
%Chg	0.32	0.44
YTD	12.33	17.24
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,649.14	3,242.68
P/E	19.24	16.17
P/B	2.60	2.79

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



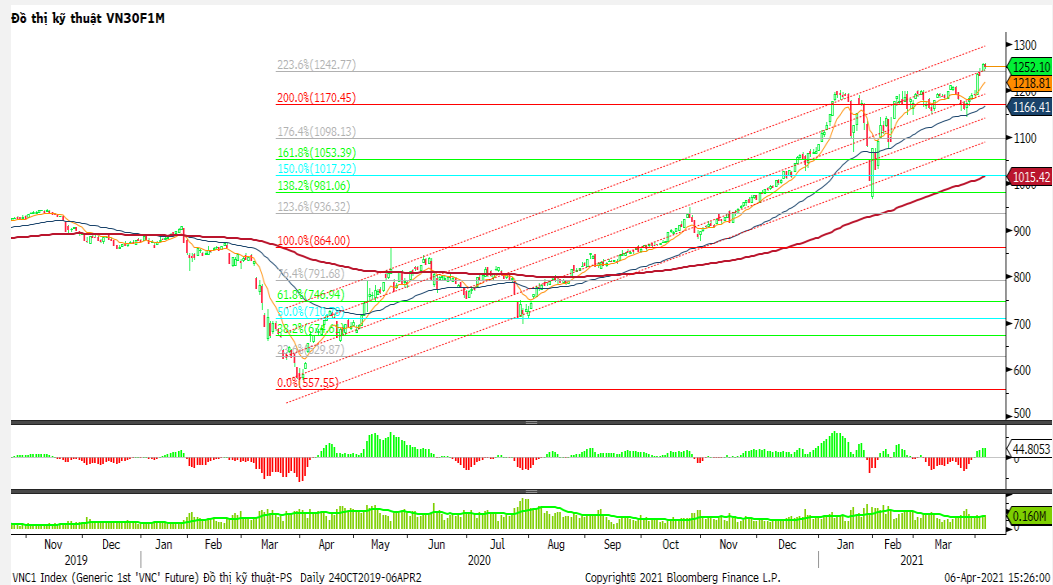
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch sáng diễn ra với những rung lắc khá mạnh. Có thời điểm VN-Index mất hơn 6 điểm nhưng cũng mau chóng ngược dòng tăng hơn 8 điểm. Dù vậy, kết thúc phiên, đà tăng đã "hạ nhiệt" và VN-Index trở về quanh mốc tham chiếu. Đà tăng tập trung vào một vài cổ phiếu lớn như BVH, CTG, HPG, NVL, hay nhóm VinGroup (VIC, VRE).

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,46 điểm (0,44%) lên 1255,36 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 231,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 9.327 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 22 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung VIC (140,39 tỷ đồng), VRE (79,03 tỷ đồng), HPG (74,37 tỷ đồng), VHM (53,12 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,239.96	0.32	19.24	12.33
Dow Jones	33,430.24	(0.29)	29.60	9.23
S&P500	4,073.94	(0.10)	33.20	8.46
Nikkei 225	29,850.34	0.52	34.08	8.77
Shanghai	3,482.97	(0.04)	17.89	0.28
DAX	15,212.68	0.70	49.89	10.89
Vàng	1,740.89	(0.14)		(8.30)
Dầu WTI	59.23	(0.17)		22.07

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 05/04/2021			
Mỹ- Chỉ số PMI phi sản xuất	55.30	59.00	59.70
Thứ Ba - 06/04/2021			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	
Thứ Tư -07/04/2021			
Anh- Chỉ số PMI dịch vụ	56.80	56.80	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.876M	0.107M	
Thứ Năm - 08/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	719K	680K	
Thứ Sáu - 09/04/2021			
Trung Quốc- CPI	-0.20%	0.20%	
Thứ Hai - 12/04/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đảo chiều giảm từ các mức cao kỷ lục vào ngày thứ Ba (06/4), khi đà leo dốc gần đây được thúc đẩy bởi các tín hiệu phục hồi kinh tế lạc quan đã tạm dừng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 96,95 điểm, tương đương 0,29%, xuống 33.430,24 điểm. S&P 500 giảm 3,97 điểm, tương đương 0,1%, xuống 4.073,94 điểm. Nasdaq giảm 7,21 điểm, tương đương 0,05%, xuống 13.968,38 điểm.
- Giá dầu tăng 1%, bù đắp mức giảm trong phiên trước đó do số liệu kinh tế từ Trung Quốc và Mỹ tăng mạnh. Giá dầu Brent tương lai tăng 59 cent, tương đương 1%, lên 62,74 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 68 cent, tương đương 1,2%, lên 59,33 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 6/4 tăng 1% lên đỉnh một tuần nhờ USD và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ đi xuống. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 15,1 USD lên 1.743,6 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.745,15 USD/ounce cao nhất kể từ ngày 25/3. Giá vàng tương lai giữ ở 1.743 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VCB, MBB và NVL là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 bứt phá mạnh mẽ. Trong đó, VCB đóng góp 2,12 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.48	42,200	1.69	3.41%	626.474	1.97	11.99	2.00
HPG	Metals & Mining	8.88	49,400	0.20	0.92%	692.835	0.23	12.17	2.77
VIC	Real Estate Management & Development	8.47	127,000	2.17	4.44%	251.239	2.26	75.19	5.22
VPB	Banks	8.43	46,450	0.00	4.44%	175.143	0.00	10.87	2.16
VNM	Food Products	8.32	101,500	-1.07	1.88%	351.001	-1.13	21.28	6.78
MBB	Banks	5.20	31,400	3.29	3.11%	1033.81	2.08	10.59	1.83
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.91	79,400	-0.25	1.14%	119.718	-0.16	17.57	3.95
VHM	Real Estate Management & Development	4.71	101,700	0.00	1.68%	214.756	0.00	12.23	3.90
VCB	Banks	4.10	101,900	-0.10	1.99%	228.057	-0.05	20.48	4.02
MWG	Specialty Retail	3.98	133,300	-0.60	1.96%	138.832	-0.30	15.40	3.90
STB	Banks	3.84	22,750	-1.73	2.65%	968.599	-0.85	15.30	1.42
MSN	Food Products	3.73	91,900	-1.18	2.08%	166.76	-0.56	87.19	6.77
VJC	Airlines	3.44	133,000	0.53	1.21%	56.831	0.23	#N/A N/A	4.98
NVL	Real Estate Management & Development	3.19	86,800	1.52	3.43%	257.884	0.60	21.82	3.34
HDB	Banks	3.04	27,600	-0.18	2.21%	147.558	-0.07	10.35	1.91
CTG	Banks	2.37	43,000	2.38	4.69%	963.352	0.69	11.69	1.89
VRE	Real Estate Management & Development	1.79	35,000	1.45	3.05%	299.274	0.32	33.39	2.71
TPB	Banks	1.72	28,150	-0.88	1.43%	160.592	-0.19	8.02	1.73
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.70	89,000	0.23	1.24%	43.381	0.05	19.64	3.86
SSI	Capital Markets	1.24	35,000	0.00	2.32%	555.715	0.00	16.71	2.14
PDR	Real Estate Management & Development	1.17	67,800	-0.29	1.34%	221.37	-0.04	25.60	5.88
KDH	Real Estate Management & Development	1.11	30,950	0.81	2.46%	50.118	0.11	15.14	2.13
GAS	Gas Utilities	0.85	89,700	0.34	0.90%	60.296	0.04	21.87	3.54
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	55,800	-0.18	1.27%	61.437	-0.02	77.19	3.21
REE	Industrial Conglomerates	0.73	53,300	-0.56	2.86%	19.828	-0.05	10.15	1.44
BID	Banks	0.73	45,750	0.44	2.66%	187.957	0.04	26.30	2.41
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.62	13,450	-1.47	2.25%	187.614	-0.12	19.80	1.12
SBT	Food Products	0.55	22,500	-0.88	1.80%	45.924	-0.06	23.78	1.78
TCH	Machinery	0.54	25,900	5.50	8.11%	260.064	0.35	10.07	1.86
BVH	Beverages	0.45	61,600	1.48	2.82%	57.532	0.08	35.58	2.27

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn